**TUẦN 1**

Thứ Hai ngày 5 tháng 9 năm 2022

**TIẾNG VIỆT:**

**CHIA SẺ VÀ ĐỌC: LÀM VIỆC THẬT LÀ VUI (2 TIẾT)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐAT:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu. Tốc độ đọc khoảng 60 tiếng/phút. Hiểu nghĩa của các từ ngữ trong bài. Trả lời được các câu hỏi về công việc của mỗi người, vật, con vật.

- Hiểu ý nghĩa của bài: Mọi người, mọi vật đều làm việc. Làm việc mang lại niềm hạnh phúc, niềm vui. Nhận diện từ ngữ chỉ sự vật (người, vật, con vật, thời gian). Tìm thêm được các từ ngữ ở ngoài bài chỉ người, vật, con vật, thời gian.

- Rèn kỹ năng đọc, biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Hình thành phát triển phẩm chất, năng lực.

* + Phẩm chất: Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái.
  + Năng lực: Ngôn ngữ, g/ tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề và sáng tạo, tự chủ và tự học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** Tranh

**2. HS:** SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **15’**  **13’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **Khởi động:**  - GV yêu cầu HS mở SGK Tiếng Việt 2 trang 4, 5, quan sát các bức tranh.  - GV giới thiệu chủ đề mở đầu sách: ***Em là búp măng non***  - GV mời 1 HS đọc YC của BT *Chia sẻ*; giao nhiệm vụ cho cả lớp: *Quan sát bức tranh miêu tả cuộc sống xung quanh các em, thảo luận nhóm đôi, trả lời các CH. GV theo dõi, giúp đỡ HS thực hiện nhiệm vụ.*  - GV tổ chức cho vài nhóm báo cáo kết quả, các nhóm khác bổ sung.  - GV chốt đáp án.  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **1. Giới thiệu bài** *Làm việc thật là vui*.  **2. HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài *Làm việc thật là vui*: Giọng đọc vui, hào hứng, nhịp hơi nhanh; kết hợp giải nghĩa từ ngữ khó  - GV tổ chức cho HS luyện đọc.  **3.HĐ 2: Đọc hiểu**  - GV mời 3 HS tiếp nối nhau đọc to, rõ 3 CH.  - GV giao nhiệm vụ cho HS thảo luận nhóm đôi, sau đó trả lời CH tìm hiểu bài bằng trò chơi phỏng vấn.  - GV hướng dẫn HS thực hiện trò chơi phỏng vấn.  **3.Hoạt động vận dụng:**  ***3.1.*** BT 1 (Trò chơi xếp hành khách vào toa tàu)  - GV mời 1 HS đọc YC của BT 1.  - GV chỉ từng tấm biển cho HS cả lớp đọc 15 từ ngữ, sau đó chỉ từng toa tàu cho HS đọc tên mỗi toa: *Toa chở* ***Người*** *– Toa chở* ***Vật*** *– Toa chở* ***Con vật*** *– Toa chở* ***Thời gian****.*  - GV giải thích cách chơi.  - GV chia lớp thành 4 nhóm, tổ chức chơi trò chơi xếp nhanh 15 hành khác vào 4 toa tàu phù hợp lên bảng.  - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án.  -***3.2.*** BT 2: GV mời 1 HS đọc YC của BT 2,  - GV lưu ý HS cần tìm những từ ngữ đó ở bên ngoài bài đọc.  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT, báo cáo kết quả.  - GV mời một vài HS nhắc lại.  **4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  -Chuẩn bị bài học sau.  -Nhận xét tiết học. | **-**HS thực hiện  -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS thực hiện  -HS báo cáo, nhận xét  -HS lắng nghe  **-**HS lắng nghe  -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS đọc  -HS trả lời   * HS thực hiện   - HS đọc  **-**HS lắng nghe  **-**HS nhận xét  -HS thực hiện  -HS nhắc lại  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:(nếu có)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………................................................................

**Thứ Hai ngày 5 tháng 9 năm 2022**

**TOÁN: ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Ôn tập củng cố cách đọc, viết, so sánh, xếp thứ tự các số đến 100. Làm quen với ước lượng số đồ vật theo các nhóm 1 chục.

- Qua hoạt động ôn tập các số đến 100, HS vận dụng vào giải một số bài toán thực tế liên quan đến các số đến 100, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số. Phát triển tư duy toán cho học sinh.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK, thước

2.HS: SGK, vở

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **15’**  **13’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động:**  **1.2** **Giới thiệu bài:**  -GV giới thiệu bài  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **Mục tiêu:**Ôn tập lại các số đến 100  **Bài tập 1 *HS thực hiện theo nhóm***  - GV yêu cầu đại diện một nhóm trình bày các bạn dưới lớp đặt câu hỏi cho nhóm trình bày.  **Bài tập 2 *Thực hiện cá nhân/cặp***  - GV yêu cầu mỗi cá nhân HS thực hiện rồi nói cho bạn nghe cách làm.  - GV tổ chức chơi trò chơi "Đố bạn” theo cặp  -GV chốt lại:  Cách thành lập số có hai chữ số khi biết số chục và số đơn vị.  **Bài tập 3:** GV hướng dẫn HS cách so sánh hai số dựa vào Bảng 100 (số nào đếm trước thì bé hơn). HS có thể dùng Bảng100 để kiểm tra kết quả.  - GV đặt câu hỏi để HS lập luận, đưa ra lí lẽ để khẳng định câu nào đúng câu nào sai. Chú ý rèn HS cách diễn đạt rõ ràng, lập luận toán học chặt chẽ.  **3.Hoạt động vận dụng:**  **Bài tập 4:** GV yêu cầu HS quan sát tranh, t/luận  - GV hướng dẫn HS phân tích mẫu để nhận biết các thao tác ước lượng.  - GV y/ cầu HS thực hiện các yêu cầu ở câu a và b.  - GV đưa thêm một vài ví dụ khác để HS tập ước lượng. HS ước lượng theo nhóm chục  - GV hướng dẫn HS xác định nhóm mẫu bằng cách khoanh vào 1 chục đồ vật.  **4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  -Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập em làm gì?  -Chuẩn bị bài học sau.  -Nhận xét tiết học. | -HS lắng nghe  -HS thực hiện  -HS thực hiện  -HS tham gia chơi  -HS lắng ngh  -HS quan sát  -HS trả lời  -HS quan sát  -HS phân tích  -HS thực hiện  -HS nêu  -HS theo dõi  **-**HS trả lời  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Hai ngày 5 tháng 9 năm 2022**

**ÂM NHẠC: HÁT: NGÀY MÙA VUI. VỖ TAY THEO NHỊP**

- Hoàng Lân –

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh biết thêm một làn điệu dân ca của đồng bào Thái (Tây Bắc) được đặt lời mới có tiêu đề là bài Ngày mùa vui. Gõ đệm, vận động cơ thể phù hợp với nhịp điệu bài hát.

- Hát đúng giai điệu với tính chất vui tươi, rộn ràng. Vỗ tay theo đệm bài hát Ngày mùa vui.

**-**Đọc, hát rõ lời, thuộc lời bài hát. Tự tin, có k/ năng kết hợp vận động, biểu diễn

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: Tranh ảnh về thiên nhiên Tây Bắc, cảnh sinh hoạt và trang phục của đồng bào Thái. Chép lời ca vào bảng phụ

**2.HS: sgk âm nhạc lớp 2, vở ghi**

# **III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **15’**  **13’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động:**  **1.2** **Giới thiệu bài:**  -GV giới thiệu bài.  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **Hoạt động 1: Học hát “Bài ngày mùa vui”**  a. Mục tiêu: HS nghe bài hát và cảm nhận được nhịp điệu  b. Nội dung: HS nghe bài hát “Bài ngày mùa vui”  c. Sản phẩm học tập: HS đưa ra được câu trả lời phù hợp với câu hỏi GV đưa ra.  d. Tổ chức thực hiện.  **Hoạt động 2: Hát và vỗ tay kết hợp với nhạc đệm**  -H/dẫn HS hát kết hợp vỗ tay.  **3.Hoạt động vận dụng:**  a. Mục tiêu: Củng cố lại kiến thức đã học thông qua bài tập  b. Nội dung: Nghe giáo viên hướng dẫn, học sinh thảo luận, trao đổi.  c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của học sinh  d. Tổ chức thực hiện.  - GV yêu cầu HS trả lời các câu hỏi.  -GV chia lớp thành 2 nhóm. Mỗi nhóm lần lượt hát một câu cùng với đệm đàn  - GV nhận xét, đánh giá.  **4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Chuẩn bị bài học sau.  - Nhận xét tiết học | -HS lắng nghe  -HS xem tranh  -HS trả lời  -HS thực hiện  -HS thực hiện  -HS trả lời  -HS thực hiện  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 6 tháng 9 năm 2022**

**TIẾNG VIỆT: TẬP CHÉP: ĐÔI BÀN TAY BÉ – CHỮ HOA A**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Năng lực đặc thù: Có ý thức thẩm mĩ khi trình bày văn bản. Chép lại chính xác bài thơ *Đôi bàn tay bé* (40 chữ). Viết đúng 9 chữ cái đầu trong bảng chữ cái theo tên chữ. Thuộc lòng tên 9 chữ cái. Biết viết chữ cái A viết hoa cỡ vừa và nhỏ.

- Năng lực văn học: Cảm nhận được cái hay, cái đẹp của những câu thơ trong bài chính tả.

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK, mẫu chữ A hoa.

2.HS: SGK, vở.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’  27’  3’ | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động**  **1.2 Giới thiệu bài**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **Hoạt động 2.1: Tập chép**  - GV đọc bài thơ HS cần tập chép: *Đôi bàn tay bé*; yêu cầu cả lớp nhìn lên bảng, đọc thầm theo.  - GV mời một số HS đọc lại bài thơ trước lớp.  - GV đặt câu hỏi và hướng dẫn HS nhận xét bài thơ.  - GV gọi một số HS trả lời câu hỏi, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án, hướng dẫn HS chuẩn bị viết.  - GV nhắc HS chú ý chép đúng những từ ngữ khó: *bàn tay, bé xíu, siêng năng, xâu kim, nhanh nhẹn,...*  - GV yêu cầu HS nhìn mẫu chữ trong vở *Luyện viết 2*, tập một, chép vào vở. GV theo dõi, uốn nắn.  - GV yêu cầu HS đọc lại bài, tự chữa lỗi bằng bút chì ra lề vở hoặc vào cuối bài chép.  - GV nhận xét, đánh giá 5 – 7 bài.  **Hoạt động 2.2: Điền chữ *c* hoặc *k***  - Gọi HS nêu yêu cầu của BT.  - GV yêu cầu cả lớp làm BT vào vở *Luyện viết 2*, tập một. GV mời 1 HS lên làm BT trên bảng.  - GV mời một số HS nhận xét bài làm của bạn và trình bày bài làm của mình; yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV nhận xét, chốt đáp án, yêu cầu HS tự sửa lại bài.  **Hoạt động 2.3: Hoàn chỉnh bảng 9 chữ cái**  - GV mở bảng phụ đã viết bảng chữ cái, nêu yêu cầu: Viết vào vở những chữ cái còn thiếu theo tên chữ.  - GV chỉ cột có9 ***tên chữ cái*** cho cả lớp đọc.  - GV cho cả lớp đọc thuộc lòng bảng 9 chữ cái tại lớp.  **Hoạt động 2.4: Viết chữ A hoa**  Hướng dẫn HS quan sát và nhận xét.  - GV hướng dẫn HS viết chữ hoa A.  **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  **-**GV nhắc HS ghi nhớ quy tắc chính tả g / gh.  -Nhận xét tiết học. | **-**HS đọc thầm  -HS đọc  -HS nhận xét  -HS lắng nghe  -HS theo dõi  -HS quan sát  -HS chép bài  -HS thực hiện  -HS lắng nghe  -HS nêu  -HS làm bài  -HS nhận xét  -HS lắng nghe  **-**HS đọc  -HS thực hiện  -HS viết  -HS lắng nghe |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 6 tháng 9 năm 2022**

**TN&XH: BÀI 1: CÁC THẾ HỆ TRONG GIA ĐÌNH**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

* Nêu được các thành viên trong gia đình nhiều thế hệ (hai thế hệ, ba thế hệ,…)Nói được sự cần thiết của việc chia sẻ, dành thời gian quan tâm, chăm sóc yêu thương nhau giữa các thế hệ trong gia đình.
* Vẽ, viết hoặc cắt dán ảnh gia đình có hai thế hệ, ba thế hệ vào sơ đồ cho trước. Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về các thành viên và tình cảm giữa các thành viên trong gia đình hai thế hệ, ba thế hệ.
* Thể hiện được sự q/tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân đối với các thế hệ trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK, tranh vẽ, ảnh gia đình (hai, ba hoặc bốn thế hệ).

2.HS : SGK, vở bài tập Tự nhiên và Xã hội 2.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’  17’  12’  3’ | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động**  **1.2** **Giới thiệu bài:** Các thế hệ trong gia đình  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **Hoạt động 1: Các thế hệ trong gia đình bạn Hà và An**  ***Bước 1: Làm việc theo cặp***  - GV yêu cầu HS quan sát các Hình 1, 2 SGK trang 6,7 và trả lời lời câu hỏi:  + Gia đình bạn Hà và bạn An có mấy thế hệ?  + Kể các thành viên của mỗi thế hệ trong gia đình bạn Hà và gia đình bạn An.  - GV hướng dẫn HS: Những người ngang hàng trên sơ đồ là cùng một thế hệ.  ***Bước 2: Hoạt động cả lớp***  - GV mời đại diện một số cặp trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.  **3. Hoạt động luyện tập thực hành:**  **Hoạt động 2: Giới thiệu về các thế hệ trong gia đình em**  ***Bước 1: Làm việc cá nhân, theo cặp***  - GV yêu cầu:  + Từng cặp HS giới thiệu cho nhau nghe về các thế hệ trong gia đình mình: *Gia đình có có mấy thế hệ? Từng thành viên của mỗi thế hệ trong gia đình mình.*  + Từng HS *vẽ, viết hoặc cắt dán sơ đồ các thế hệ trong gia đình mình vào giấy A4 hoặc vào vở và chia sẻ với bạn bên cạnh.*  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện một số HS: *Giới thiệu về các thế hệ trong gia đình mình, kết hợp với trình bày sơ đồ các thế hệ trong gia đình mình.*  - GV yêu cầu các HS còn lại đặt câu hỏi và nhận xét phần giới thiệu của các bạn.  - GV hoàn thiện phần trình bày của HS.  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Em hãy cho biết gia đình có bốn thế hệ gồm những ai và xưng hô với nhau như thế nào?*  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  **-**Chuẩn bị bài sau.  -Nhận xét tiết học. | - HS trả lời theo gợi ý: *Họ tên, tuổi, nghề nghiệp, địa chỉ.*  - HS lắng nghe, tiếp thu.  -HS trình bày  -HS nhận xét  -HS thực hiện  -HS thực hiện  -HS thực hiện  -HS lắng nghe  - HS trả lời  - HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 6 tháng 9 năm 2022**

# **HĐTN: CÙNG BẠN ĐẾN TRƯỜNG**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS bày tỏ được cảm xúc của bản thân với bạn và ngôi trường của mình.Xây dựng được nội quy lớp học và thực hiện duy trì nền nếp học tập.

- Kể được sự chuẩn bị của bản thân cho năm học mới và bày tỏ được cảm xúc về ngôi trường, thầy cô, bạn bè của mình. Xây dựng được nội quy lớp học, duy trì nền nếp học tập.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.GV:** SGK Hoạt động trải nghiệm.

2.HS:Giấy màu, bút dạ, bút màu.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động:**  **1.2** **Giới thiệu bài:**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **Hoạt động 1: Cảm xúc của em**  ***(1) Làm việc cặp đôi***  - GV chia lớp thành các nhóm cặp đôi.  - GV yêu cầu các cặp đôi thảo luận với nhau theo các câu hỏi sau:  ***(2): Làm việc cả lớp***  - GV mời 2 đến 3 cặp HS lên chia sẻ trước lớp.  - HS và GV cùng nhận xét và rút ra kết luận.  **Hoạt động 2: Xây dựng nội quy lớp 2**  ***(1) GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp về việc thực hiện nội quy:***  - GV hướng dẫn HS thảo luận cặp đôi theo các câu hỏi sau:  *+ Kể những nội quy của trường, lớp mình.*  *- GV mời một số cặp HS chia sẻ trước lớp về những nội quy bản thân và các bạn đã thực hiện tốt.*  ***(2) Thảo luận nhóm để xây dựng nội quy của lớp:***  - GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4 đến 6 HS  - GV yêu cầu HS thảo luận nhóm, viết ra các nội quy của lớp trên giấy màu A4 và trang trí bội quy bằng bút màu, giấy màu,...  ***(3) Thực hiện xây dựng nội quy chung của lớp:***  - GV yêu cầu các nhóm chia sẻ kết quả thảo luận.  - GV kẻ, vẽ trang trí một vùng riêng ở giữa tờ bìa cứng.  - GV và HS cùng nhau thống nhất nội quy chung của cả lớp và viết nội quy chung vào vùng riêng ở giữa tấm bìa cứng giấy A0.  ***(4) Cam kết thực hiện nội quy chung của cả lớp***  - GV yêu cầu HS cùng đọc lại và cam kết thực hiện những nội quy chung của cả lớp.  ***Kết luận:***  - GV yêu cầu HS nhắc nhở nhau về nhà chia sẻ với bố mẹ, người thân về những nội quy chung của lớp và lời hứa cùng thực hiện tốt nội quy ở lớp 2.  3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:  -Dặn chuẩn bị bài học sau.  -Nhận xét tiết học. | -HS xem tranh  -HS trả lời  -HS nhận xét  -HS thực hiện  -HS trình bày  -HS thảo luận  -HS quan sát    -HS đọc  -HS viết  -HS lắng nghe  **-**HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Ba ngày 6 tháng 9 năm 2022**

**TOÁN: ÔN TẬP CÁC SỐ ĐẾN 100 (tt)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Ôn tập củng cố cách đọc, viết, so sánh, xếp thứ tự các số đến 100. Làm quen với ước lượng số đồ vật theo các nhóm 1 chục

- Qua hoạt động ôn tập các số đến 100, HS vận dụng vào giải một số bài toán thực tế liên quan đến các số đến 100, HS phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số. Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK

2.HS: SGK, vở bài tập

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **17’**    **10’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động**  **1.2** **Giới thiệu bài**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **Bài tập 1 *HS thực hiện theo nhóm***  - GV yêu cầu đại diện một nhóm trình bày các bạn dưới lớp đặt câu hỏi cho nhóm trình bày.  - GV chốt lại và hướng dẫn HS cách sử dụng Bảng 100 trong học toán.  **Bài tập 2 *Thực hiện cá nhân/cặp***  - GV yêu cầu mỗi cá nhân HS thực hiện rồi nói cho bạn nghe cách làm.  - GV tổ chức chơi trò chơi "Đố bạn” theo cặp, -GV chốt lại  - Cách thành lập số có hai chữ số khi biết số chục và số đơn vị.  **Bài tập 3 :**GV hướng dẫn HS cách so sánh hai số dựa vào Bảng 100 (số nào đếm trước thì bé hơn). HS có thể dùng Bảng 100 để kiểm tra kết quả so sánh  - GV đặt câu hỏi để HS lập luận, đưa ra lí lẽ để khẳng định câu nào đúng câu nào sai. Chú ý rèn HS cách diễn đạt rõ ràng, lập luận toán học chặt chẽ.  **3.Hoạt động vận dụng:**  **Bài tập 4:** GV yêu cầu HS quan sát tranh, thảo luận  - GV hướng dẫn HS phân tích mẫu để nhận biết các thao tác ước lượng  - GV yêu cầu HS thực hiện các yêu cầu ở câu a và b.  -GV chốt.  **4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  -Bài học hôm nay, em biết thêm được điều gì?  - Để có thể làm tốt các bài tập em nhắn bạn điều gì?  -Chuẩn bị bài học sau.  -Nhận xét tiết học. | -HS trình bày  -HS làm bài  -HS thực hiện  -HS quan sát  -HS quan sát  -HS trả lời  -HS quan sát  -HS thực hiện  -HS lắng nghe  **-**HS trả lời |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………+

**Thứ Ba ngày 6 tháng 9 năm 2022**

**ĐẠO ĐỨC: BÀI 1: QUÝ TRỌNG THỜI GIAN**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nêu được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian. Nêu được vì sao phải quý trọng thời gian. Thực hiện được việc sử dụng thời gian hợp lí.

-Nhận ra được một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian.Thể hiện được sự quý trọng thời gian, sử dụng thời gian hợp lí. Biết được vì sao phải quý trọng thời gian, sử dụng thời gian hợp lí.

- Chủ động được việc sử dụng thời gian một cách hợp lí và hiệu quả.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. GV:** SGK, tranh.

**2.HS:** SGK.Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học (nếu có)

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động:**  -Hát  **1.2** **Giới thiệu bài**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **Hoạt động 1:** Kể chuyện theo tranh và trả lời câu hỏi  **a. Mục tiêu**: Thông qua hoạt động, HS quan sát các bức tranh và thuật lại câu chuyện trong tranh; biết được thói quen của Bi dẫn đến hậu quả như thế nào; bài học rút ra.  **b. Nội dung:** HS đọc thông tin sgk, nghe GV hướng dẫn, HS thảo luận, trao đổi, trả lời câu hỏi.  **c. Sản phẩm học tập**: Câu trả lời của HS.  **d. Tổ chức thực hiện.**  **Hoạt động 2: Tìm hiểu một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian**  a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS biết một số biểu hiện của việc quý trọng thời gian; biết lập thời gian biểu cho ngày nghỉ của mình.  b. Nội dung: HS đọc thông tin sgk, nghe GV hướng dẫn, HS thảo luận, trao đổi, trả lời câu hỏi.  c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.  d. Tổ chức thực hiện:  **Hoạt động 3: Trao đổi về sự cần thiết phải quý trọng thời gian**  a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS biết được sự cần thiết phải quý trọng thời gian; hậu quả cảu việc không biết quý trọng thời gian.  b. Nội dung: HS đọc thông tin sgk, nghe GV hướng dẫn, HS thảo luận, trao đổi, trả lời câu hỏi.  c. Sản phẩm học tập: Câu trả lời của HS.  d. Tổ chức thực hiện:  **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  **-**GV mời 1 HS đọc lại bài, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - Dặn HS chuẩn bị bài sau.  - GV nhận xét tiết học. | **-**HS hát  -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS trả lời  -HS đọc  -HS trả lời  -HS đọc  **-**HS trả lời  -HS đọc |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Ba ngày 6 tháng 9 năm 2022**

**GDTC: Bài 1: VỆ SINH CÁ NHÂN VÀ AN TOÀN TRONG TẬP LUYỆN**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

Biết thực hiện vệ sinh sân tập, thực hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Thực hiện được khẩu lệnh, cách thực hiện biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành hai, ba hàng dọc và ngược lại

**II. ĐỊA ĐIỂM – PHƯƠNG TIỆN:**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động:**  -Hát  **1.2** **Giới thiệu bài:**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **HĐ 1:** Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học  - GV HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi  Cho HS quan sát tranh  GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu  Cho 1 tổ lên thực hiện cách chuyển đội hình.  GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương  - GV hô - HS tập theo GV.  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Yc Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - Cho HS chạy XP cao 20m  - Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi?  - GV hướng dẫn  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau  **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Dặn HS chuẩn bị bài sau  - GV nhận xét tiết học | **-**Đội hình nhận lớp  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹   - HS khởi động theo GV.  - HS Chơi trò chơi.  - Đội hình HS quan sát tranh  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹  HS quan sát GV làm mẫu  HS tiếp tục quan sát  - Đội hình tập luyện đồng loạt. 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹    ĐH tập luyện theo tổ  🚹                         🚹  🚹 🚹      🚹     🚹 🚹  🚹          GV          🚹  - Từng tổ  lên  thi đua - trình diễn    - Chơi theo đội hình hàng  HS chạy kết hợp đi lại hít thở  - HS trả lời  - HS thực hiện thả lỏng  - ĐH kết thúc |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Tư ngày 7 tháng 9 năm 2022**

**TIẾNG VIỆT: BÀI ĐỌC 2: MỖI NGƯỜI MỘT VIỆC**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Năng lực đặc thù: Rèn cho HS có kĩ năng hợp tác làm việc nhóm để hoàn thành nội dung Luyện tập qua kĩ thuật Khăn trải bàn.

- Đọc trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh HS dễ phát âm sai và viết sai... Ngắt nghỉ đúng giữa các dòng thơ, câu thơ. Tốc độ đọc 60 tiếng /phút.

* Hiểu nghĩa của từ ngữ trong bài. Trả lời được các CH. Hiểu ý nghĩa của bài: Mọi người, mọi vật đều làm việc. Làm việc có ý nghĩa mang lại niềm hạnh phúc, niềm vui.
* Nhận biết các từ ngữ chỉ người, vật, con vật, thời gian.
* Nhận biết các từ ngữ trả lời CH *Ai?, Con gì?, Cái gì?*.

+ Năng lực văn học:

* Nhận diện được bài thơ.
* Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp.

- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK

2.HS: SGK, vở bài tập

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động.**  -Hát  **1.2** **Giới thiệu bài**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **HĐ 1: Đọc thành tiếng**  - GV đọc mẫu bài *Mỗi người một việc*: giọng đọc vui, nhịp nhàng.  - GV tổ chức cho HS luyện đọc.  + GV tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm, mời một số HS đọc cả bài trước lớp. GV và cả lớp bình chọn.  + GV yêu cầu cả lớp đọc đồng thanh cả bài với giọng vừa phải, không đọc quá to.  + GV mời 1 HS đọc lại toàn bài.  **HĐ 2: Đọc hiểu**  - GV mời 3 HS tiếp nối nhau đọc 3 CH trong SGK.  - GV y/c HS làm việc theo cặp, trả lời câu hỏi trong SGK.  - GV tổ chức trò chơi phỏng vấn: một bạn nhóm này hỏi, một bạn nhóm kia trả lời, sau đó đổi ngược lại.  - GV và cả lớp chốt đáp án.  **HĐ 3: Luyện tập**  - GV mời 2 HS nối tiếp nhau đọc nội dung BT 1, 2.  - GV giải thích.  - GV chia lớp thành các nhóm (mỗi nhóm 4 HS), giao nhiệm vụ cho các nhóm: Trao đổi, hoàn thành 2 BT theo kĩ thuật *Khăn trải bàn*. GV hướng dẫn HS thực hiện: GV gắn lên bảng lớp sơ đồ *Khăn trải bàn*, chỉ sơ đồ (4 góc, ứng với 4 HS), giải thích  - GV yêu cầu mỗi HS làm nhanh cả 2 BT trên giấy, rồi gắn đáp án vào 1 góc khăn, sau đó cả nhóm trao đổi, thống nhất đáp án, viết vào giữa khăn (tờ giấy A3) bằng bút dạ.  - GV gọi các nhóm gắn *Khăn trải bàn* của nhóm mình lên bảng lớp, mời đại diện các nhóm báo cáo kết quả (to, rõ).  - GV chốt đáp án, khen ngợi những nhóm làm tốt.  **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  **-**GV mời 1 HS đọc lại bài thơ, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  -Dặn HS chuẩn bị bài sau.  -GV nhận xét tiết học. | **-**HS hát  -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS thi đọc  -HS đọc  -HS đọc  -HS đọc  **-**HS thực hiện  -HS thực hiện  -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS lắng nghe  -HS làm theo nhóm  -HS thực hiện  -HS thực hiện  -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Tư ngày 7 tháng 9 năm 2022**

**TOÁN: ÔN TẬP VỀ PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ (KN) TRONG PHẠM VI 100**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Ôn tập về phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100 gồm các dạng cơ bản về: tính nhẩm, tính viết, thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính.

- Vận dụng các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số. Phát triển tư duy toán cho HS.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK

2.HS: SGK, vở bài tập.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **15’**  **12’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **Khởi động.**  **Giới thiệu bài.**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **Bài tập 1:** GV yêu cầu HS thực hiện tìm kết quả các phép tính và cùng bạn chữa bài kiểm tra kết quả. Nói cho bạn nghe cách tính nhẩm trong từng cột.  b) HS thực hiện tương tự câu a.  **Bài tập 2:** GV yêu cầu HS đặt tính rồi tính, đổi chéo vở kiểm tra bài.  - GV đặt câu hỏi để HS tự rút ra bài này giúp HS ôn luyện kĩ năng tính cộng, trừ (tính viết – đặt tính rồi tính) trong phạm vi 100.  **Bài tập 3:** a) GV yêu cầu HS tính và viết kết quả vào vở rồi đổi chéo vở kiểm tra bài.  - GV đặt câu hỏi để HS tự rút ra bài này giúp HS ôn luyện kĩ năng tính cộng, trừ nhẩm các số tròn chục, rèn kĩ năng thực hiện tính cộng, trừ các số tròn chục trong trường hợp có hai dấu phép tính (cùng cộng, cùng trừ hoặc có cả cộng và trừ).  - GV yêu cầu HS tự nêu thêm các ví dụ theo từng dạng nói trên để bạn thực hiện  b) HS nhận biết dạng bài thực hiện tính trong trường hợp có đến hai phép tính cộng, trừ thì tính lần lượt từ trái qua phải.  - GV không yêu cầu HS phải viết kết quả của phép tính trung gian.  **Bài tập 4:** GV yêu cầu HS tìm lỗi sai trong mỗi phép tính, sửa lại cho đúng rồi giải thích cho bạn nghe  - GV đặt câu hỏi để HS lí giải lỗi sai, thông qua đó nắm chắc cách đặt tính rồi tính phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100. Từ đó HS có cơ hội lập luận, đưa ra lí lẽ để khẳng định câu nào đúng, câu nào sai, sai ở đâu. Lỗi sai đó nhắc chúng ta điều gì?  **3.Hoạt động vận dụng:**  **Bài tập 5:** GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  - GV yêu cầu HS suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra.  -GV hướng dẫn HS: Từ các số đã cho lập các phép tính cộng hoặc trừ tương ứng, tìm kết quả, chọn phép tính đúng.  - GV tổ chức thành trò chơi, GV giao cho HS các bộ 3 thẻ số. HS lập các phép tính từ bộ 3 thẻ số đó. Nhóm nào lập được nhiều phép tính đúng thì thắng cuộc.  **4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  -Chuẩn bị bài học sau.  -Nhận xét tiết học. | -HS thực hiện  -HS trả lời  -HS thực hiện  -HS trả lời  -HS thực hiện  -HS quan sát    -HS quan sát  -HS viết  -HS thực hiện |

**IV.ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

**……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Tư ngày 7 tháng 9 năm 2022**

**Mĩ thuật:**

# **VUI CHƠI VỚI MÀU (TIẾT1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**:

**1. Năng lực mĩ thuật:**

Bài học giúp HS đạt được một số yêu cầu cần đạt về năng lực mĩ thuật, cụ thể như sau:

- Đọc được tên các màu cơ bản ở hình ảnh trong tự nhiên, trong đời sống, trong sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật và trong thực hành, sáng tạo.

- Sử dụng được các màu cơ bản để thực hành, sáng tạo sản phẩm và trao đổi, chia sẻ.

- Trưng bày, giới thiệu, chia sẻ được cảm nhận về sản phẩm của mình hoặc của bạn. Bước đầu làm quen với tìm hiểu vẻ đẹp của tác phẩm mĩ thuật có sử dụng các màu cơ bản.

**2. Năng lực chung và năng lực đặc thù khác:**

Bài học góp phần hình thành, phát triển ở HS năng lực chung và một số năng lực đặc thù khác như: Tự chủ và tự học, giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp và hợp tác, ngôn ngữ, âm nhạc, khoa học (tìm hiểu tự nhiên, xã hội)… được biểu hiện như:*Chọn màu cơ bản yêu thích để vẽ hình ảnh trên sản phẩm,**Trao đổi, chia sẻ trong học tập;**Tìm hiểu vẻ đẹp của hình ảnh trong tự nhiên, trong đời sống có các màu cơ bản; nghe và hát bài hát về màu sắc…*

**3. Phẩm chất****:**

Bài học góp phần bồi dưỡng ở HS một số phẩm chất chủ yếu như: tình yêu thiên nhiên và cuộc sống, đức tính chăm chỉ, trung thực, ý thức tôn trọng được biểu hiện như: *Yêu thích vẻ đẹp của màu sắc trong thiên nhiên, đời sống; Tôn trọng ý thích về màu sắc của bạn bè và những người xung quanh; biết chuẩn bị đồ dùng học tập...*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Học sinh:** SGK, Vở thực hành, màu vẽ, giấy màu, bút chì, tẩy chì, giấy trắng

**2. Giáo viên**: hình ảnh trực quan liên quan đến nội dung bài học

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **15’**  **12’** | **1.Hoạt động mở đầu :**Khởi động  - GV gợi mở HS kể tên một số màu có ở trong lớp học như: Trên tường, trên bảng, đồ dùng học tập, trang phục, (hoặc ở hộp màu, đất nặn, giấy màu,...) và liên hệ giới thiệu nội dung bài học.  - GV giới thiệu bài  **2. Hoạt đông hình thành kiến thức**  **Hoạt động 1: Quan sát, nhận biết**  **\* Hình ảnh để cùng học tập mĩ thuật (tr.5)**  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  - GV tổ chức HS quan sát, trao đổi, thực hiện nhiệm vụ nêu trong SGK  - GV gợi nhắc HS: *Trong học mĩ thuật, các màu: đỏ, vàng, lam (xanh lam) là những màu cơ bản.*  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  - GV yêu cầu HS lần lượt chỉ và đọc tên các màu có trong hình  **\* Hình ảnh bắp ngô, cái ô (dù) và cánh diều (tr.6)**  - GV tổ chức HS quan sát, trao đổi và thực hiện nhiệm vụ nêu trong SGK.  - GV gợi mở HS kể lại những hình ảnh trong thiên nhiên, đời sống hiện màu cơ bản (Mặt Trời, mây, biển, biển báo giao thông, phương tiện giao thông...).  \* **Hình ảnh tác phẩm "Căn phòng đỏ" của hoạ sĩ Ma-tit-xơ (t.6)**  - GV giới thiệu tên tác phẩm và giao nhiệm vụ cho HS: Quan sát, trao đổi và chỉ ra chi tiết hình ảnh thể hiện màu cơ bản và đọc tên các màu đó.  **\* Hình ảnh sản phẩm mĩ thuật trong Vở thực hành**  - GV sử dụng hình ảnh một số bức tranh để giới thiệu, gợi mở HS nhận ra chủ để thể hiện và các màu cơ bản trong mỗi bức tranh  **\* Hình ảnh sản phẩm, tác phẩm mĩ thuật sưu tầm (nếu có) hoặc nguyên mẫu**  - GV giới thiệu thêm tranh của thiếu nhi/HS năm học trước, sản phẩm mĩ thuật trong đời sống và tác phẩm mĩ thuật của hoạ sĩ gợi mở HS chỉ ra màu cơ bản  *là gì?*  **3. Hoạt động Luyện tập – Thực hành**  **Thực hành sáng tạo**  **Trò chơi**  - Gọi tên các màu còn thiếu ở nhóm 2, nhóm 3 (tr.7).  ***Bước 2: Hoạt động theo nhóm***  - GV giao nhiệm vụ cho HS:  + Đọc tên màu sắc ở mỗi thẻ.  + Nêu thứ tự sắp xếp ba màu cơ bản ở các thẻ nhóm 1  + Vận dụng cách sắp xếp thứ tự ba thể thể hiện ba màu cơ bản ở nhóm 1 và gọi nên màu còn thiếu ở thẻ có dấu “?” trong nhóm 2, nhóm 3.  **4. Hoạt độngcủng cố và nối tiếp:**  - GV nêu lại nội dung bài.  -Nhận xét ,tuyên dương | - HS kể các màu có trong lớp  - HS lắng nghe giáo viên giới thiệu  - HS quan sát, trao đổi, thực hiện nhiệm vụ  - HS nhận biết được 3 màu cơ bản: đỏ, vàng, lam  - HS trả lời:  + Bắp ngô màu vàng  + Cánh diều có cả 3 màu: đỏ, vàng, lam. Các màu xem kẽ nhau  + Ô: màu lam là chủ yếu, màu vàng và đỏ chỉ tô điểm thêm cho ô  - HS chăm chú lắng nghe  - HS quan sát tranh  - HS trả lời câu hỏi  - HS quan sát tranh ảnh mà GV cung cấp  - HS chú y GV  - HS thực hiện nhiệm vụ theo hướng dẫn của GV |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 8 tháng 9 năm 2022**

**TIẾNG VIỆT: LUYỆN NÓI VÀ NGHE: CHÀO HỎI, TỰ GIỚI THIỆU**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Năng lực đặc thù: Bước đầu biết giao tiếp chủ động, tự nhiên, tự tin.

- Năng lực riêng: Năng lực ngôn ngữ:

+ Biết nói rõ ràng, thành câu khi đóng vai các vật, con vật, loài cây trong bài đã học, tự giới thiệu. Bước đầu biết thực hiện một cuộc giao lưu, trao đổi đơn giản với các bạn HS trong trường: Biết chào hỏi, tự giới thiệu một cách tự tin; biểu diễn một tiết mục đơn giản. Biết kết hợp lời nói với cử chỉ, điệu bộ, nét mặt,...

+ Bước đầu viết nói câu giới thiệu, chuẩn bị học tốt cho tiết viết câu g/ thiệu theo mẫu *Ai là gì?*.

+ Lắng nghe và hiểu ý kiến của bạn tham gia trong cuộc giao lưu.

+ Biết nhận xét, đánh giá ý kiến của bạn.

- Thể hiện tình cảm thân ái đối với bạn bè cùng lứa.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK.

2.HS: SGK, vở bài tập.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**   * 1. **Khởi động.**   **1.2** **Giới thiệu bài**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  ***2.1.* HĐ 1: Đóng vai, tự giới thiệu** (BT 1)  a) GV giúp HS hiểu YC của BT, làm mẫu.  - GV mời 1 HS đọc trước lớp YC của BT 1 và làm mẫu (*Tôi là gà trống...*). GV nhắc HS chú ý nói tự nhiên, có thể nói mở rộng, nhiều câu hơn mẫu.  - GV gọi HS khác nhận xét bạn làm mẫu.  b) Thực hành giới thiệu  - GV hướng dẫn HS: Các em hãy dựa vào công dụng, ích lợi của đồ vật để đặt câu.  - GV mời các HS lần lượt giới thiệu trước lớp.  - GV khen ngợi những HS giới thiệu tự nhiên, tự tin, ấn tượng.  ***2.2.* HĐ 2: Thực hành giao lưu** (BT 2)  *a) Tìm hiểu YC của BT và làm mẫu*  - GV nêu yêu cầu của BT 2, hướng dẫn cả lớp quan sát tranh minh họa 2 bạn giao lưu.  - GV mời 1 HS đọc yêu cầu BT, các gợi ý.  - GV mời 2 HS thực hành làm mẫu.  - GV và cả lớp vỗ tay cổ vũ khi nghe hai bạn hát, múa, biểu diễn động tác,... nhận xét nhanh cách 2 bạn chào hỏi, tự giới thiệu.  *b)* GV mời tiếp 2 cặp HS khác thực hành giao lưu, chào hỏi, tự giới thiệu tên, lớp, sở thích, mơ ước của mình,... và biểu diễn một tiết mục bất kì.  *c) Thực hành giao lưu giữa 2 nhóm HS*  - GV mời thêm một số nhóm thực hiện tương tự.  - GV và các bạn nhận xét các nhóm.  **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - GV mời 1 HS tự nhận xét về tiết học: Sau tiết học, em biết thêm được điều gì? Em biết làm gì?  - GV khen ngợi, biểu dương HS, nhóm HS thực hiện tốt cuộc giao lưu.  - GV nhắc HS chuẩn bị trước những thông tin cho tiết luyện viết câu giới thiệu bản thân. | **-**HS đọc  -HS lắng nghe  -HS trả lời  -HS giới thiệu  -HS quan sát  **-**HS đọc  **-**HS thực hiện  -HS nhận xét  -HS thực hiện  -HS thực hiện  -HS nhận xét  -HS trả lời  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 8 tháng 9 năm 2022**

**TIẾNG VIỆT: LUYỆN TẬP CHÀO HỎI, TỰ GIỚI THIỆU**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Năng lực đặc thù: Năng lực giao tiếp.

- Năng lực riêng: Năng lực ngôn ngữ:

+ Biết nói, viết thành câu theo mẫu *Ai (cái gì, con gì) là gì?*. Viết hoa đúng chính tả các tên riêng.

- Ý thức trách nhiệm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK

2.HS: SGK, vở bài tập.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1.Khởi động.**  **1.2.** **Giới thiệu bài.**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **HĐ1: Ghép từ ngữ ở cột A với cột B để tạo thành câu (BT 1)**- GV nêu YC của BT 1, mời 1 HS đọc lại YC của bài trước lớp, đọc các vế câu.  - GV yêu cầu HS làm bài trong VBT. Sau đó, GV mời một số HS trình bày bài trước lớp, nói 4 câu giới thiệu.  - GV nhận xét, chốt đáp án.  **HĐ2: Đặt CH cho từng bộ phận của các câu trên (BT 2)**  - GV đưa lên bảng mô hình mẫu câu *Ai (con gì, cái gì) là gì?* mời cả lớp đọc.  - GV nêu YC của BT 2 và câu mẫu: *Đặt CH cho từng bộ phận của một trong các ở BT 1.*  *a) Mời HS 1 đọc câu mẫu và trả lời lần lượt từng CH:*   |  |  | | --- | --- | | **Ai** | **là gì (là ai)?** | | Bạn Quang Hải | là học sinh lớp 2A. |   - GV lần lượt đặt các câu hỏi, mời 1 HS trả lời, làm mẫu trước lớp.  - GV gọi lần lượt 3 HS tiếp theo thực hành với các câu còn lại ở BT 1, sau đó chốt đáp án.  **HĐ3: Viết lời giới thiệu bản thân, sử dụng mẫu câu *Ai là gì?* (BT 3)**  - GV mời 1 HS đọc đầy đủ nội dung BT 3, yêu cầu cả lớp đọc thầm theo.  - GV nhắc HS chú ý viết các câu giới thiệu, mẫu *Ai (con gì, cái gì) là gì?*. GV nhắc HS khi viết bài, nhớ viết hoa các tên riêng. GV hỏi HS: Đó là những tên riêng nào?  - GV yêu cầu HS làm bài vào VBT.  - GV mời một số HS đọc kết quả bài làm trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.  - GV chữa 5 – 7 bài.  **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - GV nhắc HS chuẩn bị cho tiết *Tự đọc sách báo: Đọc mục lục sách* – tìm và mang đến lớp 1 quyển sách.  -Nhận xét tiết học. | **-**HS đọc  -HS làm bài  -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS thực hiện  **-**HS trả lời  -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS lắng nghe  -HS làm bài  -HS thực hiện  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 8 tháng 9 năm 2022**

**TOÁN:** **ÔN TẬP VỀ PHÉP CỘNG, PHÉP TRỪ (KHÔNG NHỚ) TRONG PHẠM VI 100 (tt)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Ôn tập về phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100 gồm các dạng cơ bản về: tính nhẩm, tính viết, thực hiện tính toán trong trường hợp có hai dấu phép tính.

- Vận dụng các phép tính đã học vào giải quyết một số tình huống gắn với thực tế.

- Phát triển các NL toán học.

- Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số. Phát triển tư duy toán cho HS.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK

2.HS: SGK, vở bài tập

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động**  **1.2** **Giới thiệu bài**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **Bài tập 1**: a)GV yêu cầu HS thực hiện tìm kết quả các phép tính và cùng bạn chữa bài kiểm tra kết quả. Nói cho bạn nghe cách tính nhẩm trong từng cột.  b) HS thực hiện tương tự câu a.  - **Bài tập 2:** GV yêu cầu HS đặt tính rồi tính, đổi chéo vở kiểm tra bài.  - GV đặt câu hỏi để HS tự rút ra bài này giúp HS ôn luyện kĩ năng tính cộng, trừ (tính viết – đặt tính rồi tính) trong phạm vi 100.  **Bài tập 3:** a) GV yêu cầu HS tính và viết kết quả vào vở rồi đổi chéo vở kiểm tra bài.  - GV đặt câu hỏi để HS tự rút ra bài này giúp HS ôn luyện kĩ năng tính cộng, trừ nhẩm các số tròn chục, rèn kĩ năng thực hiện tính cộng, trừ các số tròn chục trong trường hợp có hai dấu phép tính (cùng cộng, cùng trừ hoặc có cả cộng và trừ).  - GV yêu cầu HS tự nêu thêm các ví dụ theo từng dạng nói trên để bạn thực hiện.  b) HS nhận biết dạng bài thực hiện tính trong trường hợp có đến hai phép tính cộng, trừ thì tính lần lượt từ trái qua phải.  - GV không yêu cầu HS phải viết kết quả của phép tính trung gian.  **Bài tập 4:** GV yêu cầu HS tìm lỗi sai trong mỗi phép tính, sửa lại cho đúng rồi giải thích cho bạn nghe  - GV đặt câu hỏi để HS lí giải lỗi sai, thông qua đó nắm chắc cách đặt tính rồi tính phép cộng, phép trừ (không nhớ) trong phạm vi 100. Từ đó HS có cơ hội lập luận, đưa ra lí lẽ để khẳng định câu nào đúng, câu nào sai, sai ở đâu. Lỗi sai đó nhắc chúng ta điều gì?  **3.Hoạt động vận dụng:**  **Bài tập 5:** GV yêu cầu HS đọc bài toán, nói cho bạn nghe bài toán cho biết gì, bài toán hỏi gì.  - GV yêu cầu HS suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra  GV hướng dẫn HS: Từ các số đã cho lập các phép tính cộng hoặc trừ tương ứng, tìm kết quả, chọn phép tính đúng.  - GV tổ chức thành trò chơi, GV giao cho HS các bộ 3 thẻ số. HS lập các phép tính từ bộ 3 thẻ số đó. Nhóm nào lập được nhiều phép tính đúng thì thắng cuộc.  **4.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  -Chuẩn bị bài học sau.  -Nhận xét tiết học. | -HS thực hiện  -HS thực hiện  -HS nhận xét  -HS nêu  -HS quan sát  -HS quan sát, trả lời    -HS quan sát  -HS viết  -HS trả lời |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Năm ngày 9 tháng 9 năm 2021**

**TN&XH: CÁC THẾ HỆ TRONG GIA ĐÌNH (tt)**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**-**Nêu được các thành viên trong gia đình nhiều thế hệ (hai thế hệ, ba thế hệ,…)Nói được sự cần thiết của việc chia sẻ, dành thời gian quan tâm, chăm sóc yêu thương nhau giữa các thế hệ trong gia đình.

**-** Vẽ, viết hoặc cắt dán ảnh gia đình có hai thế hệ, ba thế hệ vào sơ đồ cho trước. Biết cách quan sát, trình bày ý kiến của mình về các thành viên và tình cảm giữa các thành viên trong gia đình hai thế hệ, ba thế hệ.

- Thể hiện được sự q/tâm, chăm sóc, yêu thương của bản thân đ/ với các thế hệ trong gia đình.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: Các hình trong SGK.

2.HS : Vở bài tập Tự nhiên và Xã hội .

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **15’**  **12’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động:**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **Hoạt động 3: Tìm hiểu sự chia sẻ, quan tâm, chăm sóc, yêu thương nhau giữa các thế hệ trong gia đình.**  ***Bước 1: Làm việc nhóm 4***  - GV yêu cầu HS quan sát các Hình 1, 2, 3, 4 SGK trang 8 và trả lời câu hỏi:  *+ Nói về sự chia sẻ.*  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện một số nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - GV yêu cầu HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời.  - GV chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện câu trả lời.  - GV mời đại diện một số HS chia sẻ các việc làm thể hiện sự chia sẻ, quan tâm, chăm sóc yêu thương nhau giữa các thế hệ trong gia đình mình (GV khuyến khích HS có ảnh minh họa).  - GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: *Vì sao mọi người trong gia đình cần chia sẻ, quan tâm, chăm sóc, yêu thương nhau?*  **3. Hoạt động luyện tập thực hành:**  **Hoạt động 4: Thể hiện sự chia sẻ, quan tâm, chăm sóc, yêu thương đối với các thành viên trong gia đình**  ***Bước 1: Làm việc nhóm 6***  - GV yêu cầu HS quan sát các Hình 1, 2, 3, 4 trong SGK trang 9 và trả lời câu hỏi:  - GV yêu cầu *mỗi nhóm chọn một việc làm, một hoạt động mà các thành viên trong nhóm đã nói để đóng vai thể hiện trước lớp (3).*  ***Bước 2: Làm việc cả lớp***  - GV mời đại diện các nhóm trình bày kết quả làm việc trước lớp.  - GV chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện câu trả lời và phần trình bày của các nhóm.  **4. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - GV hỏi thêm HS: *Em thích làm việc nào nhất?*  - GV chốt lại bài học.  -Chuẩn bị bài sau.  -Nhận xét tiết học. | - HS quan sát hình, trả lời câu hỏi.  -HS trình bày  -HS nhận xét  - HS trả lời  - HS trả lời  - HS quan sát hình và trả lời câu hỏi.  - HS phân vai, đóng vai.  - HS trả lời  -HS lắng nghe  -HS trả lời  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

....................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Thứ Năm ngày 8 tháng 9 năm 2022**

**GDTC: Bài 1: CHUYỂN ĐỘI HÌNH HÀNG DỌC HÀNG NGANG THÀNH ĐỘI HÌNH**

**VÒNG TRÒN**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

- Tích cực tham gia các trò chơi vận động, có trách nhiệm trong khi chơi trò chơi và hình thành thói quen tập luyện TDTT.

- Biết thực hiện vệ sinh sân tập, t/ hiện vệ sinh cá nhân để đảm bảo an toàn trong tập luyện.

- NL vận động cơ bản: Thực hiện được khẩu lệnh, cách thực hiện biến đổi đội hình từ một hàng dọc thành hai, ba hàng dọc và ngược lại.

**II. ĐỊA ĐIỂM – PHƯƠNG TIỆN:**

**- Địa điểm**: Sân trường

**- Phương tiện:**

+ Giáo viên chuẩn bị:  Tranh ảnh, trang phục thể thao, còi phục vụ trò chơi.

+ Học sinh chuẩn bị: Giày thể thao.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động:**Hát  **1.2** **Giới thiệu bài:**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **HĐ 1:** Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học.  - GV HD học sinh khởi động.  - GV hướng dẫn chơi.  -Cho HS quan sát tranh.  -GV làm mẫu động tác kết hợp phân tích kĩ thuật động tác.  Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu  Cho 1 tổ lên thực hiện cách chuyển đội hình.  GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương.  - GV hô - HS tập theo GV.  - Gv quan sát, sửa sai cho HS.  - Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực.  - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS.  - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ.  - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương.  - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS.  - Nhận xét tuyên dương và sử phạt người phạm luật  - Cho HS chạy XP cao 20m  - Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi?  - GV hướng dẫn.  - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs.  **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  - Về nhà ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.  - GV nhận xét tiết học | **-**Đội hình nhận lớp  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹   - HS khởi động theo GV.  - HS Chơi trò chơi.  - Đội hình HS quan sát tranh  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹                  🚹  HS quan sát GV làm mẫu  HS tiếp tục quan sát  - Đội hình tập luyện đồng loạt. 🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹  🚹🚹🚹🚹🚹🚹🚹    ĐH tập luyện theo tổ  🚹                         🚹  🚹 🚹      🚹     🚹 🚹  🚹          GV          🚹  - Từng tổ  lên  thi đua - trình diễn  - Chơi theo đội hình hàng  HS chạy kết hợp đi lại hít thở  - HS trả lời  - HS thực hiện thả lỏng  - ĐH kết thúc  **-**HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**

**Thứ Sáu ngày 9 tháng 9 năm 2022**

## TIẾNG VIỆT: TỰ ĐỌC SÁCH BÁO: ĐỌC MỤC LỤC SÁCH

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết giới thiệu rõ ràng, tự tin với các bạn quyển sách mình mang tới lớp. Biết đọc mục lục sách, hiểu tác dụng của MLS, tìm được văn bản theo MLS. Đọc trôi chảy, to, rõ cho các bạn nghe một đoạn vừa đọc trong 2 tiết học.

- Nhận biết bài văn xuôi, thơ. Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp. Biết liên hệ nội dung bài với hoạt động học tập, lao động, rèn luyện của bản thân.

- Biết tự tìm sách báo mang đến lớp, hình thành được thói quen tự đọc sách báo.Rút ra được những bài học từ sách báo để vận dụng vào đời sống.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1.GV: SGK

2.HS: SGK, vở bài tập.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **12’**  **10’**    **7’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động:** Hát  **1.2** **Giới thiệu bài.**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  2.1. **Tìm hiểu yêu cầu của bài học**  **BT1:**GV mời 1 HS đọc yêu cầu BT 1.  - GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS, YC mỗi HS bày trước mặt quyển sách mình mang đến  - GV mời một vài HS giới thiệu (làm mẫu) với các bạn quyển sách của mình: tên sách, tên tác giả, tên NXB.  - GV nhận xét.  **BT 2:** GV nêu YC của BT 2, chiếu lên màn hình hoặc treo lên bảng MLS minh họa trong SGK.  - GV giải nghĩa từ mới: *mục lục, tác giả, tác phẩm*.  - GV đặt câu hỏi: MLS gồm những cột nào? (Đáp án: STT – Tác giả - Tác phẩm – Trang), mời một số HS trả lời, sau đó chốt đáp án.  - GV chỉ Mục lục cho cả lớp đọc theo TT hàng ngang: STT – Tác giả - Tác phẩm – Trang:  1//(tác giả) Hà Ân // (tác phẩm) *Ông Trạng thả diều* // tr. 5.  - GV đặt CH, mời một số HS trả lời.  - GV chốt đáp án:+ MLS dùng để tìm hiểu nội dung quyển sách và tìm bài (truyện) em muốn đọc.  **BT 3:** GV mời 1 HS đọc và xác định YC BT 3.  - GV yêu cầu HS thực hiện BT.  - GV mời một số HS trả lời trước lớp về một truyện/bài em đã tra được trong sách của mình.  - GV và cả lớp nhận xét, chốt đáp án.  **BT 4:** GV nêu YC của BT 4, yêu cầu HS đọc truyện mà em vừa tìm được.  **3.**  **Hoạt động luyện tập thực hành:**  - GV giữ cho lớp học yên tĩnh để HS đọc; nhắc HS cần chọn một đoạn yêu thích, đọc đi đọc lại để đọc tự tin, to, rõ trước lớp.  **4.** **Hoạt động vận dụng:**  GV mời một số HS đứng trước lớp đọc lại to, rõ những gì vừa đọc. GV lưu ý HS có thể đọc một đoạn/ bài ngắn.  - GV hướng dẫn HS thành lập các nhóm tự đọc sách để trao đổi sách báo, cùng đi thư viện, hỗ trợ nhau đọc sách. GV mời HS đăng kí đọc trước lớp trong tiết học sau.  **5. Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  **-**Chuẩn bị bài học sau.  -Nhận xét tiết học. | **-**HS hát  -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS giới thiệu  -HS lắng nghe  -HS lắng nghe  -HS trả lời  -HS theo dõi  -HS trả lời  -HS lắng nghe  -HS thực hiện  -HS trả lời  **-**HS lắng nghe  -HS lắng nghe, đọc truyện  -HS đọc  -HS thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 9 tháng 9 năm 2022**

# TOÁN: **TIA SỐ. SỐ LIỀN TRƯỚC – SỐ LIỀN SAU**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Nhận biết được tia số, vị trí các số trên tia số, sử dụng tia số để so sánh số. Nhận biết được số liền trước, số liền sau của một số cho trước. Biết xếp thứ tự các số.

- Phát triển các NL toán học.

-Yêu thích học môn Toán, có hứng thú với các con số. Phát triển tư duy toán cho học sinh

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. HS:** Bộ đồ dùng toán lớp 2, SGK Toán 2.

**2. GV**: Mô hình tia số (độ dài 20 số).

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **12’**  **10’**  **5’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động**  **1.2** **Giới thiệu bài**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **Hoạt động 1. Nhận biết tia số**  - GV chỉ tay vào mô hình tia số giới thiệu: Đây là tia số. GV gọi một số HS đọc lại.  - GV đưa ra một số ví dụ khác để HS nhận dạng tia số  **Hoạt động 2. Số liền trước, số liền sau**  - GV gọi 1 HS chỉ vào từng số dưới mỗi vạch của tia số trong SGK đếm: 0; 1; 2; 3; 4; 5; 6; 7; 8; 9; 10.  - GV chỉ vào hình vẽ SGK giới thiệu: 6 là số liền trước của số 7, 8 là số liền sau của số 7.  **3.** **Hoạt động vận dụng thực hành:**  **Bài tập 1:** a)GV yêu cầu HS thực hành xếp các thẻ số vào vị trí thích hợp dưới mỗi vạch của tia số.  b) GV yêu cầu HS tìm ra số liền trước, liền sau  - GV chữa bài, chốt lại cách nhận biết số liền trước, số liền sau  **Bài tập 2:**  Hoạt động cá nhân  a) Yêu cầu cá nhân HS tìm số thích hợp dưới mỗi vạch của tia số rồi nói cho bạn nghe kết quả  b) HS thực hiện theo cặp đố bạn trả lời câu hỏi trong SGK.  - GV chốt.  **Bài tập 3:** Bài tập giúp HS thực hành củng cố kĩ năng nhận biết số liền trước, số liền sau của một số cho trước.  **Bài tập 4:** GV yêu cầu HS quan sát tranh, xem bạn Voi gợi ý cho chúng ta điều gì?  **4. Hoạt động vận dụng trải nghiệm:**  **Bài tập 5:** GV yêu cầu HS đọc bài toán, thực hiện thao tác so sánh trực tiếp từng cặp số.  **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  **-**Chuẩn bị bài học sau.  -Nhận xét tiết học. | **-**HS hát  -HS lắng nghe  -HS đọc  -HS theo dõi  -HS thực hiện  -HS theo dõi  -HS thực hiện  -HS thực hiện  -HS theo dõi  -HS viết  -HS thực hiện  -HS lắng nghe  -HS thực hiện  -HS quan sát  -HS thực hiện  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Thứ Sáu ngày 9 tháng 9 năm 2022**

# **HĐTN: LỜI KHEN TẶNG BẠN**

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS thực hiện đánh giá và duy trì nền nếp học tập. HS thực hiện giao tiếp phù hợp và xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè.

**-** HS nhớ được các hoạt động học tập, vui chơi đã tham gia trong tuần và chia sẻ với bạn bè. Kể với bạn các nội quy đã thực hiện tốt trong tuần.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

1. GV**:** SGK.

2. HS: SGK.

**III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’**  **27’**  **3’** | **1.Hoạt động mở đầu:**  **1.1 Khởi động**  **1.2** **Giới thiệu bài**  **2.Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **a. Mục tiêu:** đánh giá và duy trì nền nếp học tập, thực hiện g/tiếp phù hợp và xây dựng mối quan hệ tốt đẹp với bạn bè.  C:\Users\HP\OneDrive\Desktop\Screenshot_6.png**b.Cách tiến hành:**  - GV tổ chức cho HS thảo luận theo cặp đôi (hai bạn ngồi cạnh nhau): *Nhớ lại các hoạt động học tập, vui chơi em đã tham gia trong tuần và kể lại với bạn một việc làm tốt của em liên quan đến thực hiện nội quy lớp học.*  - GV mời đại diện 2-3 cặp chia sẻ trước lớp về những nội quy mà bạn ngồi cạnh đã thực hiện trong tuần.  - GV mời một số HS nhận xét và thể hiện những hành động để khen ngợi bạn.  - GV nhận xét việc thực hiện nội quy của lớp trong tuần và nhấn mạnh việc cùng nhau đoàn kết để thực hiện tốt hơn trong các tuần tiếp theo.  **3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:**  **-**Chuẩn bị bài học sau.  -Nhận xét tiết học. | **-**HS hát  -HS lắng nghe  -HS thảo luận  -HS thực hiện  -HS nhận xét  -HS lắng nghe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY: (nếu có)**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………